

Số: 10/QĐ-CĐCS

Bến Tre, ngày 14 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định thu, chi tài chính công đoàn năm 2017

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ CƠ QUAN LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về tài chính Công đoàn;

Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn;

Căn cứ Hướng dẫn số 07/HD-LĐLĐ ngày 11/4/2012 của LĐLĐ tỉnh Bến Tre về việc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn không chuyên trách trong Công đoàn cơ sở;

Căn cứ quyết định số 125/QĐ-LĐLĐ ngày 07/8/2015 của Liên đoàn Lao động tỉnh Bến Tre về việc ban hành Quy định khen thưởng của tổ chức Công đoàn tỉnh Bến Tre.

Căn cứ quyết định số 82/QĐ-LĐLĐ ngày 30/5/2016 của Liên đoàn Lao động tỉnh Bến Tre về việc cấp trả kinh phí công đoàn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy định thu, chi tài chính công đoàn năm 2017 của Công đoàn cơ sở cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh.

Điều 2. Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn cơ sở, Kế toán và các Tổ công đoàn và toàn thể đoàn viên của Công đoàn cơ sở cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *ih*

Nơi nhận:

- CĐVC tỉnh;
- Như điều 2;
- UBKT CĐCS;
- Lưu CĐCS.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



Huỳnh Văn Tấn

QUY CHẾ THU CHI QUỸ CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ CƠ QUAN LĐLĐ TỈNH NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /QĐ-LĐLĐ ngày 14 tháng 02 năm 2017
của Ban chấp hành CĐCS cơ quan LĐLĐ tỉnh)

(*)

Để đảm bảo phục vụ cho hoạt động công đoàn và căn cứ tình hình tài chính của Công đoàn cơ sở, Ban Chấp hành công đoàn cơ sở Quy định một số nội dung thu, chi quỹ CĐCS, cụ thể như sau:

I- NGUYÊN TẮC:

- Tài chính, tài sản của công đoàn cơ sở, do Ban Chấp hành công đoàn cơ sở quản lý và sử dụng theo nguyên tắc quản lý tài chính Công đoàn.

- Quỹ Công đoàn được hình thành từ các nguồn: Đoàn phí Công đoàn, kinh phí Công đoàn, nguồn thu khác.

+ Kinh phí Công đoàn: do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đóng theo khoản 2 điều 26 Luật Công và Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn.

+ Đoàn phí Công đoàn: do đoàn viên công đoàn đóng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở (tại Khoản 1 Điều 23).

+ Nguồn thu khác: những khoản thu do công đoàn quản lý (nếu có).

II- QUY ĐỊNH THU CHI:

A. Phần thu:

1. Kinh phí Công đoàn :

Công đoàn cấp trên trực tiếp cấp bằng 67% của số tiền 2% kinh phí công đoàn do đơn vị đã trích nộp về Công đoàn cấp trên (mức đóng KPCĐ căn cứ vào tổng quỹ tiền lương và phụ cấp đóng BHXH, BHYT của cán bộ, công nhân viên chức, lao động).

2. Đoàn phí Công đoàn :

Công đoàn cơ sở trực tiếp thu 1% đoàn phí công đoàn do công đoàn viên đóng trên tổng quỹ tiền lương và phụ cấp của công đoàn viên.

(Công đoàn cơ sở được giữ lại 60% để chi, nộp nghĩa vụ về công đoàn cấp trên 40%).

3. Các khoản thu khác :

Bao gồm các khoản: thu về hoạt động văn hóa thể thao do công đoàn tổ chức, tiền thanh lý tài sản cũ của Công đoàn, các khoản khen thưởng của cấp trên cho công đoàn, các khoản hỗ trợ khác từ công đoàn cấp trên và các đơn vị bên ngoài hỗ trợ cho hoạt động của Công đoàn cơ sở.

B. Phân chi:

Công đoàn cơ sở được sử dụng 67% số thu kinh phí Công đoàn, 60% số thu đoàn phí Công đoàn, 100% số thu khác của đơn vị.

Phân bổ nguồn thu kinh phí, đoàn phí Công đoàn được sử dụng cho các khoản mục chi:

1. Chi phụ cấp cho cán bộ công đoàn không chuyên trách:

- Đối tượng chi: Ủy viên Ban chấp hành, kế toán kiêm nhiệm, thủ quỹ kiêm nhiệm, ủy viên UBKT, tổ trưởng, thành viên Ban Nữ công.

- Mức chi: Ban chấp hành họp bàn thống nhất mức chi cho các đối tượng ngay từ đầu nhiệm kỳ, tổng số chi không vượt quá 30%/năm nguồn kinh phí hoạt động của Công đoàn cơ sở.

Cụ thể mức chi như sau:

* Ban chấp hành + thủ quỹ (6 người): Tổng số tiền chi phụ cấp theo tỷ lệ **6/7/tổng số tiền chi phụ cấp.**

* Tổ trưởng, thành viên Ban Nữ công, UBKT: tỷ lệ **1/7/tổng số tiền chi phụ cấp.**

2. Chi quản lý hành chính:

- Chi hội nghị: hội nghị tổng kết năm, chi Đại hội:

+ Trang trí, in tài liệu, tiem ăn, nước uống cho đại biểu....

- Chi khác về hành chính: văn phòng phẩm cho công đoàn hoạt động, công tác phí,...

Định mức chi: Căn cứ vào yêu cầu thực tế BCH công đoàn cơ sở sẽ quyết định mức chi nhưng không vượt quá 10%/năm nguồn kinh phí hoạt động của công đoàn cơ sở.

3. Chi hoạt động phong trào: Chi các hoạt động phong trào 60%. Trong đó:

Phong trào tối thiểu 25%; chi thăm hỏi không quá 15%, chi hỗ trợ du lịch không quá 10%; chi trợ cấp khó khăn không quá 10%.

Bao gồm các khoản chi: Tuyên truyền giáo dục, mua sách báo, tập huấn, tổ chức phong trào thi đua – khen thưởng, hội thi, hội thao, họp mặt kỷ niệm các ngày lễ, hoạt động văn nghệ - thể thao, khen thưởng công tác thu nộp đoàn phí, v.v...

Định mức chi: BCH CĐCS họp bàn đưa ra quy định cụ thể.

- Công đoàn viên tham gia các phong trào do Công đoàn cấp trên phát động được bồi dưỡng tập luyện 20.000 đồng/người/ngày; bồi dưỡng thi đấu, biểu diễn,...: 50.000 đồng/người/ngày.

- Chi phong trào văn nghệ, thể dục thể thao căn cứ vào kế hoạch đề ra và thực tế phát sinh hợp lý đúng quy định.

- Khen thưởng các danh hiệu hàng năm: Tổ Công đoàn vững mạnh: 200.000 đồng/tổ; Công đoàn viên xuất sắc: mức khen: 100.000 đồng/người; nữ hai giỏi 80.000 đồng/người.

- Chi cho các cháu thiếu nhi ngày 1/6, ngày tết trung thu; chi tổ chức họp mặt ngày 8/3, 28/6, 20/10. Mức chi do BCH công đoàn cơ sở họp bàn đưa ra mức chi cụ thể trên cơ sở cân đối nguồn kinh phí hoạt động.

- Chi ngày Quốc tế người cao tuổi (80 tuổi trở lên) và gia đình thương binh, liệt sĩ: mức chi 100.000 đồng/người.

- Chi khen thưởng học sinh khá, giỏi từ nguồn thu Quỹ vì trẻ thơ.

- Chi thăm hỏi bản thân công đoàn viên; tử thân phụ mẫu, bản thân vợ (hoặc chồng), con của công đoàn viên và việc hi của công đoàn viên. Chi thăm hỏi tặng quà nhân dịp Tết cổ truyền, tặng quà sinh nhật cho đoàn viên công đoàn.

- Định mức chi: (không vượt quá 2 lần/người/năm)

+ Thăm bệnh CDV:

. Nghỉ tại nhà: 100.000đồng/người/lần

. Nằm viện: 200.000đồng/người/lần

+ Thăm bệnh gia đình (cha mẹ, vợ hoặc chồng, con):

. Nghỉ tại nhà: 70.000đồng/người/lần

. Nằm viện: 100.000đồng/người/lần

+ Thăm hỏi khi hữu sự (tang chế, đám cưới, thai sản): 200.000đồng/trường hợp.

+ Chuyển công tác: 200.000 đồng/đồng chí.

+ Hỗ trợ hiến máu: 100.000 đồng/đồng chí/lần.

- Chi trợ cấp khó khăn:

Về hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn tùy trường hợp được Ban chấp hành xem xét trợ cấp với mức không quá 300.000 đồng/lần trợ cấp.

- Chi tham quan du lịch:

Nếu có tổ chức cho công đoàn viên đi tham quan du lịch thì BCH công đoàn cơ sở phối hợp với Thủ trưởng cơ quan tổ chức và quỹ Công đoàn hỗ trợ cho công đoàn viên chi phí đi tham quan du lịch tùy theo nguồn kinh phí của công đoàn cơ sở nhưng không vượt quá 10%/năm nguồn kinh phí được phân bổ cho hoạt động phong trào của công đoàn cơ sở (không tính khoản thu đóng góp của CDV nếu có).

4. Các khoản chi khác:

+ Chi trợ cấp Tết, lễ (30/4-1/5, 2/9) sẽ do BCH công đoàn cơ sở xem xét quyết định tùy thuộc nguồn thu khác (nếu có).

+ Các khoản chi khác (nếu có) sẽ do BCH công đoàn cơ sở xem xét quyết định tùy thuộc nguồn kinh phí hoạt động của công đoàn cơ sở.

5. Chi nộp Công đoàn cấp trên:

Đoàn phí công đoàn: công đoàn cơ sở nộp CĐ cấp trên 40% số thu đoàn phí trong kỳ quyết toán.

